

Số: /KH-SKHCN

Sơn La, ngày 19 tháng 7 năm 2025

KẾ HOẠCH
Thực hiện công tác cải cách hành chính năm 2025

Thực hiện Quyết định số 1783/QĐ-UBND ngày 14/7/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch cải cách hành chính tỉnh Sơn La năm 2025. Sở Khoa học và Công nghệ ban hành kế hoạch thực hiện công tác cải cách hành chính năm 2025, như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tiếp tục đẩy mạnh công tác CCHC theo lộ trình CCHC của tỉnh giai đoạn 2021-2030, phân đầu hoàn thành các nhiệm vụ đề ra đến năm 2025 nhằm xây dựng nền hành chính dân chủ, hoạt động đồng bộ, thông suốt, minh bạch, nhanh chóng và hiệu quả.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong Chuyển đổi số, trong hoạt động công vụ. Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, nâng cao ý thức, trách nhiệm phục vụ người dân, tổ chức của đội ngũ công chức, viên chức trong cơ quan, đơn vị; chú trọng cải thiện, nâng cao các chỉ số CCHC.

2. Yêu cầu

- Xác định công tác CCHC là nhiệm vụ trọng tâm trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành và quản lý của người đứng đầu và tập thể ban lãnh đạo cơ quan. Tổ chức triển khai thực hiện nhiệm vụ CCHC phải bảo đảm nghiêm túc, đầy đủ, hiệu quả, đúng thời gian và bám sát sự chỉ đạo của Ban Chỉ đạo và UBND tỉnh.

- Đổi mới công tác chỉ đạo, điều hành, tổ chức thực hiện nhiệm vụ CCHC, nâng cao vai trò trách nhiệm của trưởng các phòng, đơn vị trong chỉ đạo, tổ chức thực hiện; chủ động nghiên cứu, sáng tạo, áp dụng những giải pháp mới để đẩy mạnh CCHC tại cơ quan, đơn vị.

- Cụ thể hóa từng nội dung, nhiệm vụ và phân công trách nhiệm đối với cá nhân, tập thể để triển khai thực hiện, thời gian tiến độ và các nguồn lực, điều kiện bảo đảm thực hiện.

II. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Công tác chỉ đạo, điều hành

- Tiếp tục quán triệt, đẩy mạnh công tác tuyên truyền; các văn bản của Trung ương, của tỉnh về đẩy mạnh CCHC; nâng cao trách nhiệm người đứng đầu, tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính.

- Tăng cường các biện pháp chỉ đạo, điều hành đối với việc triển khai thực hiện công tác CCHC của Sở; Phân đầu hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ CCHC theo kế hoạch. Tự đánh giá, chấm điểm CCHC và theo hướng dẫn của Sở Nội vụ; thực hiện chế độ báo cáo kết quả triển khai thực hiện công tác CCHC theo quy định của cơ quan có thẩm quyền.

- Thực hiện tự kiểm tra công tác CCHC, kiểm tra việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính trên 30% các phòng, đơn vị thuộc Sở;

- Duy trì và nâng cao chất lượng Chuyên mục CCHC; thường xuyên đăng tải, cập nhật nội dung thông tin hoạt động CCHC trên Trang thông tin điện tử của Sở.

- Tạo lập môi trường đầu tư kinh doanh thuận lợi, bình đẳng, thân thiện, minh bạch, thông thoáng; giảm chi phí đầu vào, chi phí cơ hội, chi phí không chính thức cho doanh nghiệp, thuộc phạm vi quản lý của Sở, hỗ trợ, tạo điều kiện để các doanh nghiệp phát triển góp phần hoàn thành thắng lợi kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

2. Cải cách thể chế

a) Chỉ tiêu

- 100% văn bản QPPL của tỉnh về lĩnh vực khoa học và công nghệ được rà soát, kiến nghị sửa đổi, bổ sung, phù hợp với quy định của Trung ương, văn bản QPPL mới ban hành đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

- 100% các văn bản Luật mới được Quốc hội thông qua tại các kỳ họp được tuyên truyền, phổ biến kịp thời đến cán bộ, công chức, viên chức, người dân.

- Công bố đầy đủ, chính xác, kịp thời danh mục văn bản hết hiệu lực năm 2025.

b) Nhiệm vụ

- Bám sát chủ trương của Đảng, pháp luật của nhà nước để xây dựng hệ thống văn bản liên quan đến đối tượng là người dân, trong đó chú trọng bảo đảm và phát huy quyền làm chủ của nhân dân.

- Nâng cao chất lượng công tác xây dựng, kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật.

- Thực hiện hiệu quả, thực chất, đổi mới công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật.

3. Cải cách thủ tục hành chính (TTHC)

a) Chỉ tiêu

- Hoàn thành việc đổi mới thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC theo hướng nâng cao chất lượng phục vụ, không theo địa giới hành chính, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, giảm thời gian đi lại, chi phí xã hội và tạo thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp.

- Tối thiểu 80% TTHC có yêu cầu nghĩa vụ tài chính, được triển khai thanh toán trực tuyến, trong số đó, tỷ lệ giao dịch thanh toán trực tuyến đạt từ 80% trở lên (chỉ áp dụng đối với các thủ tục hành chính có yêu cầu nghĩa vụ tài chính và đủ điều kiện thực hiện thanh toán trực tuyến).

- Số hóa hồ sơ giải quyết TTHC đang còn hiệu lực và có giá trị sử dụng từ bản giấy sang bản điện tử để lưu trữ, bảo quản lâu dài phục vụ cho việc tra cứu, tiếp cận, chia sẻ các thông tin về hồ sơ giải quyết TTHC trong các cơ quan hành chính nhà nước thuộc thẩm quyền giải quyết đạt tỷ lệ tối thiểu tương ứng 90%; để đảm bảo việc kết nối, chia sẻ dữ liệu trong giải quyết thủ tục hành chính trên môi trường điện tử theo quy định Điều 25, Khoản 3, Điều 27 Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 của Chính phủ.

- Mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp về giải quyết TTHC đạt tối thiểu 90%.

- 100% TTHC và các quy định có liên quan được công khai đầy đủ, kịp thời trên Cổng Dịch vụ công Quốc gia

- Phần đầu 100% tỷ lệ hồ sơ TTHC tiếp nhận trong năm được giải quyết đúng hạn và trước hạn; 100% phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức đối với TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết được xử lý đúng quy định.

- 80% người dân, doanh nghiệp khi thực hiện TTHC không phải cung cấp lại các thông tin, giấy tờ, tài liệu đã được chấp nhận khi thực hiện thành công TTHC trước đó, mà Sở Khoa học và Công nghệ đã tiếp nhận giải TTHC đang quản lý, hoặc thông tin, giấy tờ, tài liệu đã được các cơ quan nhà nước khác kết nối, chia sẻ.

- 100% hồ sơ TTHC đề chậm, muộn đều phải có giải trình trách nhiệm với người đứng đầu và thực hiện xin lỗi người dân theo đúng quy định tại Nghị định số 61/2018/NĐ-CP (nếu có).

b) Nhiệm vụ

- Tập trung rà soát, kiến nghị cấp có thẩm quyền xem xét bãi bỏ, sửa đổi nhằm giảm chi phí, thời gian giải quyết TTHC, cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh. Kiểm soát chặt chẽ việc công bố TTHC và ban hành mới các TTHC. Thường xuyên, kịp thời cập nhật, công khai TTHC dưới nhiều hình thức khác nhau, tạo thuận lợi cho người dân, tổ chức tìm hiểu và thực hiện.

- Đẩy mạnh việc ứng dụng công nghệ thông tin trong giải quyết TTHC, tập trung giải quyết TTHC trên môi trường điện tử. Chuẩn hóa, điện tử hóa quy trình nghiệp vụ xử lý hồ sơ; số hóa kết quả giải quyết TTHC để nâng cao tính công khai, minh bạch, rút ngắn thời gian, tiết kiệm chi phí.

- Thực hiện các giải pháp nâng cao chất lượng phục vụ, mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp. Công khai kết quả đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp trong giải quyết TTHC, cung cấp dịch vụ công theo Quyết định số 766/QĐ-TTg ngày 23/6/2022 của Thủ tướng Chính phủ.

- Tăng cường đối thoại với doanh nghiệp và Nhân dân; công khai các

chuẩn mực, các quy định hành chính để Nhân dân giám sát việc thực hiện. Thực hiện tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị về vướng mắc, bất cập trong thực hiện TTHC, tránh để trường hợp phản ánh, kiến nghị kéo dài, vượt cấp.

- Triển khai thực hiện việc phân cấp trong giải quyết TTHC đối với các TTHC có thể phân cấp. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc giải quyết TTHC.

- Tiếp tục thực hiện các nội dung theo Quyết định 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 phê duyệt Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quyết gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030; thực hiện giải quyết TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính; nâng cao bộ chỉ số phục vụ người dân và doanh nghiệp theo Quyết định 766/QĐ-TTg ngày 23/6/2022 của Thủ tướng Chính phủ.

4. Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước

a) Chỉ tiêu

- Bảo đảm cơ cấu, bộ máy tổ chức của Sở theo đúng quy định tại Nghị định số 107/2020/NĐ-CP ngày 14/9/2020 của Chính phủ; các đơn vị sự nghiệp công lập theo Nghị định 120/2020/NĐ-CP ngày 07/10/2020 của Chính phủ.

- Thực hiện đúng quy định về số lượng cấp phó của người đứng đầu các phòng, đơn vị trực thuộc Sở; 100% số phòng, đơn vị trực thuộc Sở có số lượng lãnh đạo phù hợp với định mức biên chế được giao.

- Mức độ hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước đạt tối thiểu 90%.

b) Nhiệm vụ

- Tiếp tục tập trung quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả Kết luận số 126-KL/TW ngày 14/02/2025 của Bộ Chính trị, Ban Bí thư về một số nội dung tiếp tục sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị năm 2025; Kết luận số 127-KL/TW ngày 28/02/2025 của Bộ Chính trị, Ban Bí thư về triển khai nghiên cứu, đề xuất tiếp tục sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị; Nghị quyết số 190/2025/QH15 ngày 19/02/2025 của Quốc hội quy định về xử lý một số vấn đề liên quan đến sắp xếp tổ chức bộ máy Nhà nước; Nghị quyết số 76/2025/UBTVQH15 ngày 14/4/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp đơn vị hành chính năm 2025. Tiếp tục rà soát, sắp xếp tổ chức bộ máy; bố trí công chức, viên chức tinh gọn hiệu lực, hiệu quả theo đúng chủ trương và quy định khi thực hiện chính quyền địa phương 02 cấp.

- Tiếp tục triển khai các Nghị định của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương hai cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước theo ngành và lĩnh vực. Rà soát, sửa đổi, bổ sung các quy định về phân cấp quản lý ở địa phương. Ban hành và triển khai các biện pháp theo dõi, kiểm tra, giám sát hiệu quả việc thực hiện các nhiệm vụ đã phân cấp.

- Triển khai rà soát, sắp xếp thực hiện đúng quy định về sử dụng biên chế hành chính nhà nước và quy định về số người làm việc trong các đơn vị sự

ng nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh; biên chế sự nghiệp hưởng lương từ ngân sách nhà nước.

5. Cải cách chế độ công vụ

a) Chỉ tiêu

- Thực hiện bố trí công chức, viên chức theo đúng vị trí việc làm đã được phê duyệt.
- 100% cán bộ, công chức, viên chức được luân chuyển, bổ nhiệm đúng quy trình, tiêu chuẩn theo quy định.
- Hoàn thành 100 % kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cho cán bộ, công chức, viên chức.

b) Nhiệm vụ

- Thực hiện tốt chế độ, chính sách đối với công chức, viên chức theo Nghị định số 178/2024/NĐ-CP ngày 31/12/2024 của Chính phủ, Thông tư số 01/2025/TT-BNV ngày 17/01/2025 của Bộ Nội vụ hướng dẫn thực hiện chính sách, chế độ đối với công chức, viên chức và người lao động trong thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị; Thông tư 002/2025/TT-BNV ngày 04/4/2025 của Bộ Nội vụ; Nghị định số 154/2025/NĐ-CP ngày 15/6/2025 của Chính phủ về quy định về tinh giản biên chế.
- Tiếp tục triển khai, giao cơ cấu ngạch công chức, mã số chức danh nghề nghiệp viên chức sự nghiệp trên toàn tỉnh.
- Đẩy mạnh kiểm tra để kịp thời phát hiện và xử lý nghiêm sai phạm trong thực thi công vụ; tăng cường thực hiện văn hóa công vụ, siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính, đề cao trách nhiệm người đứng đầu.
- Thực hiện đánh giá, phân loại cán bộ, công chức, viên chức theo hướng dân chủ, công khai, minh bạch, dựa trên kết quả thực hiện nhiệm vụ và gắn với vị trí việc làm.
- Thực hiện có hiệu quả Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức năm 2025; tiếp tục xây dựng đội ngũ công chức, viên chức đáp ứng tiêu chuẩn chức danh, vị trí việc làm và khung năng lực theo quy định.

6. Cải cách tài chính công

a) Chỉ tiêu

- Thực hiện giải ngân kế hoạch đầu tư vốn ngân sách nhà nước năm 2025 (nếu có) đạt 100%.
- 100% các kiến nghị sau thanh tra, kiểm tra, kiểm toán nhà nước về tài chính, ngân sách được xử lý kịp thời.
- 100% các đơn vị dự toán thực hiện công khai ngân sách theo Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính.

b) Nhiệm vụ

- Triển khai có hiệu quả Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản có liên quan để đổi mới cơ chế quản lý, sử dụng ngân sách nhà nước.

- Tiếp tục thực hiện các giải pháp tạo nguồn cải cách tiền lương theo Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 21/5/2019 của Hội nghị Trung ương 7 khóa XI; Sử dụng nguồn lực ở các đơn vị sự nghiệp đảm bảo hiệu quả, thúc đẩy phát triển hoạt động thu sự nghiệp, khai thác nguồn thu tăng tích lũy cho đầu tư cơ sở vật chất, mua sắm thiết bị phục vụ hoạt động chuyên môn thực hiện theo quy định tại Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ, Thông tư số 56/2022/TT-BTC ngày 16/9/2022 của Bộ Tài chính; giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về tài chính cho các đơn vị sự nghiệp công lập cấp tỉnh giai đoạn 2022-2026.

- Tiếp tục sắp xếp tổ chức bộ máy chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập theo Nghị quyết số 18- NQ/TW ngày 25/10/2017 và Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị Trung ương 6 khóa XII và các Kết luận của Ban Thường vụ tỉnh ủy. Đánh giá đúng, đủ dựa trên chức năng nhiệm vụ, khối lượng công việc thực tế, tránh tình trạng cào bằng khi thực hiện giảm biên chế, thu gọn đầu mối các phòng, đơn vị.

- Sử dụng có hiệu quả tài sản công, kinh phí từ ngân sách nhà nước; thực hiện đúng, đủ các quy định về quy chế dân chủ ở cơ sở, đặc biệt là việc công khai, minh bạch về tài chính, quyết toán và dự toán ngân sách cấp huyện, cấp xã hàng năm, thực hành tiết kiệm chống lãng phí.

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số và các công cụ mạng xã hội tin cậy, các ứng dụng thông minh được cơ quan nhà nước cấp phép sử dụng để đăng tải, cung cấp thông tin về minh bạch Tài chính ngân sách tạo điều kiện thuận lợi cho các tổ chức, cá nhân, người dân tham gia, góp ý, kiểm tra, giám sát theo quy định.

7. Xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số

a) Chỉ tiêu

- 100% thủ tục hành chính đủ điều kiện theo quy định của pháp luật được cung cấp dưới hình thức dịch vụ công trực tuyến toàn trình và được cung cấp trên nhiều phương tiện truy cập khác nhau, bao gồm cả thiết bị di động.

- 100% người dân và doanh nghiệp được hỗ trợ thực hiện thủ tục hành chính, sử dụng dịch vụ công trực tuyến lĩnh vực khoa học và công nghệ.

- 100% văn bản được trao đổi qua môi trường mạng dưới dạng văn bản điện tử, được ký số bằng chữ ký số chuyên dùng theo quy định (*trừ văn bản mật*).

- Trên 90% tổng số hồ sơ công việc tại Sở được tạo lập, xử lý, lưu trữ và chia sẻ dữ liệu hoàn toàn dưới dạng điện tử trên môi trường mạng (*trừ những hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước*).

- 100% chế độ báo cáo, chỉ tiêu tổng hợp báo cáo định kỳ và báo cáo thống kê phục vụ sự lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành được kết nối, tích hợp, chia sẻ dữ liệu số trên hệ thống dùng chung.

- 50% hoạt động kiểm tra hành chính định kỳ của cơ quan được thực hiện thông qua môi trường số và hệ thống thông tin của cơ quan quản lý.

b) Nhiệm vụ

- Triển khai thực hiện nghiêm túc và có hiệu quả Kế hoạch số 251/KHUBND ngày 01/11/2021 của UBND tỉnh về triển khai thực hiện Quyết định số 942/QĐ-TTg ngày 15/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ và Nghị quyết số 17- NQ/TU ngày 31/8/2021 của Ban Thường vụ tỉnh ủy; Kế hoạch Chuyển đổi số tỉnh Sơn La năm 2025 được phê duyệt tại Quyết định số 2542/QĐ-UBND ngày 28/11/2024 của UBND tỉnh; Kế hoạch số 142/KH-UBND ngày 04/6/2025 của UBND tỉnh thực hiện Nghị quyết số 71/NQ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ và Kế hoạch hành động số 333-KH/TU ngày 07/5/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia.

- Triển khai hiệu quả các hệ thống dùng chung phục vụ công tác quản lý, điều hành của tỉnh; Duy trì có hiệu quả Trang thông tin điện tử của Sở.

- Thực hiện số hóa và tái sử dụng toàn bộ hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính thuộc phạm vi, chức năng quản lý của các cơ quan.

III. NHIỆM VỤ CỤ THỂ

Nhiệm vụ cụ thể kế hoạch thực hiện công tác cải cách hành chính năm 2025.

(có phụ lục chi tiết kèm theo)

IV. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Trưởng các phòng, đơn vị trực thuộc Sở chịu trách nhiệm trực tiếp chỉ đạo thống nhất việc thực hiện trong phạm vi quản lý của mình; phân công rõ trách nhiệm của từng công chức, viên chức; tăng cường kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện kế hoạch. Gắn việc đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ CCHC hằng năm với đánh giá trách nhiệm, năng lực lãnh đạo, quản lý của người đứng đầu các phòng, đơn vị.

2. Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền, nâng cao nhận thức cho công chức, người dân, doanh nghiệp và xã hội. Tăng cường sự tham gia của các tổ chức, người dân, doanh nghiệp trong việc giám sát, phản biện xã hội đối với hoạt động của cơ quan, đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trong thực thi công vụ.

3. Cử công chức, viên chức trực tiếp tham mưu nhiệm vụ CCHC của cơ quan, đơn vị tham gia các khóa đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ, kỹ năng thực hiện công tác CCHC do tỉnh và Sở Nội vụ tổ chức.

4. Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, đạo đức công vụ trong đội ngũ công chức, viên chức đi liền với các chính sách đãi ngộ, động viên, khuyến

khích công chức, viên chức hoàn thành tốt nhiệm vụ và có cơ chế loại bỏ, bãi miễn những người không hoàn thành nhiệm vụ, vi phạm kỷ luật, mất uy tín với Nhân dân.

5. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, công nghệ số trong hoạt động của cơ quan nhằm nâng cao năng lực, hiệu quả hoạt động, chất lượng phục vụ của các cơ quan hành chính.

V. CHẾ ĐỘ BÁO CÁO

1. Các phòng, đơn vị trực thuộc Sở

Căn cứ vào kết quả CCHC thực tế đạt được trong triển khai Kế hoạch CCHC năm 2025, xây dựng báo cáo tình hình, kết quả CCHC quý III, năm gửi qua Văn phòng Sở để tổng hợp ***chậm nhất ngày 10 của tháng cuối kỳ báo cáo.*** Thời điểm chốt số liệu của từng loại báo cáo như sau:

- Báo cáo Quý III/2025: thời gian chốt số liệu tính từ ngày 15/6/2025 đến hết ngày 10/9/2025.

- Báo cáo năm 2025: thời gian chốt số liệu tính từ ngày 15/12/2024 đến hết ngày 09/12/2025.

2. Văn phòng Sở

Căn cứ vào báo cáo của các phòng, đơn vị trực thuộc Sở báo cáo kết quả CCHC quý III, năm gửi về UBND tỉnh (*qua Sở Nội vụ tổng hợp*) ***trước ngày 12 của tháng cuối kỳ báo cáo.*** Thời điểm chốt số liệu báo cáo như sau:

- Báo cáo Quý III/2025: thời gian chốt số liệu tính từ ngày 15/6/2025 đến hết ngày 10/9/2025.

- Báo cáo năm 2025: thời gian chốt số liệu tính từ ngày 15/12/2024 đến hết ngày 09/12/2025.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trưởng các phòng, đơn vị trực thuộc Sở nghiêm túc quán triệt và triển khai thực hiện các nội dung nhiệm vụ trọng tâm và nhiệm vụ cụ thể của Kế hoạch này. Xác định và giao rõ nhiệm vụ cụ thể, rõ người, rõ việc, rõ thời gian hoàn thành. Định kỳ báo cáo kết quả thực hiện theo mục IV của Kế hoạch này.

2. Giao Văn phòng theo dõi việc thực hiện kế hoạch; tổng hợp tham mưu xây dựng báo cáo kết quả triển khai thực hiện công tác CCHC của cơ quan theo quy định.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện công tác cải cách hành chính năm 2025. Yêu cầu các phòng, đơn vị trực thuộc Sở nghiêm túc triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ;
- Tập thể lãnh đạo Sở;
- Các phòng, đơn vị trực thuộc Sở;
- Trang thông tin điện tử Sở KH&CN;
- Lưu: VT, VP, L.Linh.

GIÁM ĐỐC

Phạm Thị Doan

Phụ lục
CÁC NHIỆM VỤ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN KẾ HOẠCH CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH NĂM 2025

STT	Nhiệm vụ cụ thể	Kết quả/Sản phẩm	Đơn vị chủ trì	Phối hợp thực hiện	Thời gian thực hiện	Ghi chú
A	NHIỆM VỤ THAM MƯU UBND TỈNH					
	XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN CHÍNH QUYỀN ĐIỆN TỬ, CHÍNH QUYỀN SỐ					
1	Tham mưu triển khai có hiệu quả Kế hoạch chuyển đổi số tỉnh Sơn La năm 2025 (Kế hoạch số 142/KH-UBND ngày 04/6/2025 của UBND tỉnh	- Báo cáo kết quả định kỳ theo quy định.	Phòng Chuyển đổi số	Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh; UBND các xã, phường	Năm 2025	
2	Quyết định phê duyệt kết quả đánh giá, xếp hạng chỉ số chuyển đổi số của các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh	- Quyết định; - Báo cáo kết quả	Phòng Chuyển đổi số	Các sở, ban, ngành; UBND các xã, phường và đơn vị có liên quan	Quý IV/2025	
3	Duy trì Hệ thống thông tin hỗ trợ thu thập và tính toán các chỉ số chuyển đổi số tỉnh Sơn La	Báo cáo kết quả thực hiện lồng ghép trong báo cáo chuyển đổi số định kỳ theo quy định	Phòng Chuyển đổi số	Các sở, ban, ngành; UBND các xã, phường và đơn vị có liên quan	Năm 2025	
4	Duy trì Hệ thống Hội nghị truyền hình trực tuyến; Mạng truyền số	Báo cáo kết quả thực hiện lồng ghép trong báo cáo chuyển đổi số định kỳ theo	Phòng Hạ tầng	Các sở, ban, ngành; UBND các xã, phường	Năm 2025	

	liệu chuyên dùng; Trung tâm điều hành thông minh của tỉnh; Tích hợp, kết nối cơ sở dữ liệu, phát triển mối quan hệ tương tác giữa Hệ thống giám sát, điều hành thông minh và các hệ thống thông tin dùng chung, chuyên ngành	quy định		và đơn vị có liên quan		
5	Cập nhật khung kiến trúc số tỉnh Sơn La, phiên bản 4.0	Báo cáo kết quả thực hiện lồng ghép trong báo cáo chuyển đổi số định kỳ theo quy định	Phòng Chuyển đổi số	Các sở, ban, ngành; UBND các xã, phường và đơn vị có liên quan	Quý III/2025	
6	Tiếp tục triển khai xây dựng Trung tâm dữ liệu phục vụ chuyển đổi số theo hướng sử dụng công nghệ điện toán đám mây đáp ứng đầy đủ các tiêu chí, chỉ tiêu kỹ thuật và kết nối với Nền tảng điện toán đám mây Chính phủ; hướng dẫn các cơ quan, đơn vị đảm bảo 100% số dịch vụ dữ liệu của tỉnh được kết nối, tích hợp trên Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu quốc gia (NDXP) được đưa vào sử dụng chính thức	Báo cáo kết quả thực hiện lồng ghép trong báo cáo chuyển đổi số định kỳ theo quy định	Phòng Hạ tầng	Các sở, ban, ngành; UBND các xã, phường và đơn vị có liên quan	Năm 2025	

B	NHIỆM VỤ TRIỂN KHAI TẠI SỞ					
I	CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO ĐIỀU HÀNH CCHC					
1	Ban hành và tổ chức thực hiện Kế hoạch cải cách hành chính năm 2025	- Kế hoạch CCHC năm 2025 của Sở. - Báo cáo CCHC quý, 6 tháng, năm.	Văn phòng Sở	Các phòng/đơn vị thuộc Sở	- Ban hành Kế hoạch chậm nhất 20/7/2025 - Báo cáo Quý I: trước ngày 15/3/2025 (Báo cáo số 16/BC-SKHCN ngày 14/3/2025) - Báo cáo 6 tháng đầu năm: trước ngày 15/6/2025 (Báo cáo số 193/BC-SKHCN ngày 13/6/2025) - Báo cáo Quý III: trước ngày 12/9/2025. - Báo cáo năm: trước ngày 12/12/2025.	
2	Kế hoạch tiếp tục thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu, cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh năm 2025	- Kế hoạch tiếp tục thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu, cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh năm 2025 của Sở. - Báo cáo kết quả thực hiện.	Văn phòng Sở	Các phòng/đơn vị thuộc Sở	- Ban hành Kế hoạch (sau khi UBND tỉnh ban hành Kế hoạch) - Báo cáo định kỳ theo quy định.	
3	Kế hoạch nâng cao Chỉ số Hiệu quả Quản trị và Hành chính công (PAPI)	- Kế hoạch nâng cao Chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công (PAPI) năm	Văn phòng Sở	Các phòng/đơn vị thuộc Sở	- Ban hành Kế hoạch (tháng 01/2025) (Kế hoạch số 158/KH-SKHCN ngày	

	năm 2025	2025 của Sở. - Báo cáo kết quả thực hiện 6 tháng, năm			20/01/2025; Kế hoạch số 05/KH-STTTT ngày 05/01/2025) - Báo cáo kết quả 6 tháng, năm thực hiện theo quy định. (Báo cáo số 170/BC-SKHCN ngày 05/6/2025)	
4	Kiểm tra công tác cải cách hành chính nội bộ năm 2025	- Kế hoạch kiểm tra công tác CCHC nội bộ năm 2025 của Sở. - Hồ sơ kiểm tra: Thông báo, biên bản, báo cáo, kết luận, văn bản chỉ đạo khắc phục sau kiểm tra.	Văn phòng Sở	Các phòng/đơn vị thuộc Sở	- Ban hành Kế hoạch Khi có Quyết định của UBND tỉnh. - Báo cáo (tháng 11/2025). - Văn bản chấn chỉnh (tháng 11/2025).	
5	Tuyên truyền cải cách hành chính năm 2025	- Kế hoạch tuyên truyền CCHC năm 2025 của Sở. - Báo cáo (lồng ghép với Báo cáo CCHC năm 2025 của Sở).	Văn phòng Sở	Các phòng/đơn vị thuộc Sở	- Ban hành Kế hoạch (tháng 01/2025) (Kế hoạch số 06/KH-STTTT ngày 23/01/2025; Kế hoạch số 154/KH-SKHCN ngày 20/01/2025) - Báo cáo định kỳ quý/6 tháng/năm (lồng ghép với Báo cáo CCHC năm 2025). + Báo cáo Quý I: trước ngày 15/3/2025 (Báo cáo số 16/BC-SKHCN	

					ngày 14/3/2025) + Báo cáo 6 tháng đầu năm: trước ngày 15/6/2025 (Báo cáo số 193/BC-SKHCN ngày 13/6/2025)	
6	Theo dõi, đôn đốc việc thực hiện nhiệm vụ do UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh giao năm 2025	Các báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh giao	Văn phòng Sở	Các phòng/đơn vị thuộc Sở	Báo cáo kết quả theo quy định cấu cơ quan có thẩm quyền	
7	Báo cáo kết quả chỉ số CCHC, mức độ HTNV năm 2024 của Sở	- Báo cáo kết quả thực hiện	Văn phòng Sở	Các phòng/đơn vị thuộc Sở	- Báo cáo kết quả thực hiện	
8	Đánh giá, xếp loại mức độ mức độ hoàn thành nhiệm vụ năm 2025 của các các phòng, đơn vị trực thuộc Sở	- Quyết định quy định quy định tiêu chí đánh giá, xếp loại mức độ hoàn thành nhiệm vụ hằng năm của các phòng, đơn vị trực thuộc Sở KH&CN. - Báo cáo kết quả thực hiện	Văn phòng Sở	Các phòng/đơn vị thuộc Sở	- Ban hành Quyết định (sau khi UBND tỉnh ban hành Quyết định) - Báo cáo tháng 12/2025	
9	Phối hợp điều tra xã hội học xác định Chỉ số CCHC và Đo lường sự hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành	Hoàn thành phiếu điều tra xã hội học (khi được phân công)	Văn phòng Sở	Cá nhân trong danh sách tham gia	Khi được phân công	

	chính nhà nước năm 2025					
10	Tổ chức đối thoại, tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp, định kỳ 2 lần/năm (6 tháng 01 lần)	- Thông báo đối thoại. - Báo cáo đối thoại.	Văn phòng Sở	Các phòng/đơn vị thuộc Sở	01 năm 2 lần (6 tháng/lần). - Quý I: Thông báo số 03/TB-SKHCHN ngày 10/3/2025; Báo cáo số 41/BC-SKHCHN ngày 25/3/2025. - Quý II: Thông báo số 32/TB-SKHCHN ngày 07/5/2025; Báo cáo số 133/BC-SKHCHN ngày 23/5/2025.	
11	Kế hoạch cải cách hành chính của Sở KH&CN năm 2026	Kế hoạch CCHC năm 2026 của Sở	Văn phòng Sở	Các phòng/đơn vị thuộc Sở	Sau khi UBND tỉnh ban hành Kế hoạch CCHC của tỉnh năm 2026	
II	CẢI CÁCH THỂ CHẾ					
12	Kế hoạch thực hiện công tác kiểm tra, xử lý và rà soát hệ thống hóa văn bản QPPL năm 2025	- Kế hoạch kiểm tra, xử lý, rà soát hệ thống hóa văn bản QPPL năm 2025 của Sở. - Báo cáo kết quả kiểm tra, xử lý, rà soát hệ thống hóa văn bản QPPL năm 2025.	Văn phòng Sở	Các phòng/đơn vị thuộc Sở	- Kế hoạch (tháng 01/2025) (Kế hoạch số 147/KH-SKHCHN ngày 20/01/2025) - Báo cáo lần 1 (tháng 11/2025).	
13	Thực hiện công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật	- Kế hoạch thực hiện công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật năm 2025. - Báo cáo kết quả thực hiện	Văn phòng Sở	Các phòng/đơn vị thuộc Sở	- Kế hoạch (sau khi UBND tỉnh ban hành Kế hoạch) (Kế hoạch số 145/KH-SKHCHN	

		công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật năm 2025.			ngày 20/01/2025) - Báo cáo (tháng 12/2025).	
14	Tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật năm 2025	- Kế hoạch tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật năm 2025 của Sở KH&CN. - Báo cáo kết quả thực hiện.	Văn phòng Sở	Các phòng/đơn vị thuộc Sở	- Kế hoạch (sau khi UBND tỉnh ban hành Kế hoạch) (Kế hoạch số 146/KH-SKHCN ngày 20/01/2025) - Báo cáo lần 1 (tháng 6/2025) (Báo cáo số 182/BC-SKHCN ngày 09/6/2025) - Báo cáo báo cáo lần 2 (tháng 11/2025).	
15	Tham mưu xây dựng, ban hành văn bản Quy phạm pháp luật theo Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật (nếu có)	- Các văn bản quy phạm pháp luật. - Các báo cáo thẩm định, báo cáo tiếp thu. - Các văn bản xin ý kiến..	Các phòng/đơn vị thuộc Sở	Các phòng/đơn vị thuộc Sở	Quý IV/2025	
III	CẢI CÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH					
16	Kế hoạch kiểm soát thủ tục hành chính năm 2025	- Kế hoạch kiểm soát TTHC năm 2025. - Báo cáo kết quả thực hiện.	Văn phòng Sở	Các phòng/đơn vị thuộc Sở	- Kế hoạch (Quý I/2025) (Kế hoạch số 257/KH-SKHCN ngày 13/2/2025; Kế hoạch số 13/KH-STTTT ngày 14/2/2025) - Báo cáo kết quả định kỳ quý/6 tháng/năm theo quy định (tháng	

					12/2025).	
17	Kế hoạch Kiểm tra công tác kiểm soát thủ tục hành chính năm 2025	- Kế hoạch; - Báo cáo kết quả thực hiện.	Văn phòng Sở	Các phòng	- Kế hoạch (Quý I/2025) - Báo cáo kết quả định kỳ quý/6 tháng/năm theo quy định	
18	Rà soát, tham mưu trình Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Quyết định công bố bộ TTHC mới, TTHC sửa đổi, bổ sung, TTHC hủy bỏ, bãi bỏ thuộc thẩm quyền quản lý, giải quyết của Sở KH&CN (nếu có); công bố danh mục TTHC bắt buộc phải thực hiện liên thông kịp thời, đúng quy định trong trường hợp có văn bản của Bộ KH&CN	Quyết định công bố bộ (danh mục) TTHC của Chủ tịch UBND tỉnh	Văn phòng Sở	Các phòng/đơn vị thuộc Sở	Khi có Quyết định công bố TTHC của Bộ KH&CN	
19	Công khai đầy đủ về tiến độ, kết quả giải quyết hồ sơ TTHC trên Cổng thông tin điện tử/Cổng dịch vụ hành chính công/Trung tâm Phục vụ Hành chính tỉnh	Báo cáo kết quả triển khai thực hiện	Văn phòng Sở	Các phòng/đơn vị thuộc Sở	Báo cáo định kỳ hàng quý, 6 tháng và năm 2025 theo quy định	
20	Tổ chức đối thoại của người đứng đầu với cá nhân, tổ chức về TTHC,	- Kế hoạch đối thoại. - Báo cáo kết quả triển khai thực hiện.	Văn phòng Sở	Các phòng/đơn vị thuộc Sở	- Kế hoạch (sau khi Kế hoạch UBND tỉnh) (Kế hoạch số 211/KH-	

	giải quyết TTHC (02 lần 1 năm)				SKHCN ngày 06/02/2025) - Báo cáo theo quy định (Báo cáo số 149/BC-SKHCN ngày 30/5/2025)	
21	Báo cáo công tác kiểm soát TTHC năm 2025, phương hướng nhiệm vụ năm 2026	Báo cáo kết quả triển khai thực hiện	Văn phòng Sở	Các phòng/đơn vị thuộc Sở	Báo cáo định kỳ theo quý, năm theo quy định (Báo cáo số 19/BC-SKHCN ngày 17/3/2025; Báo cáo số 199/BC-SKHCN ngày 17/6/2025)	
IV	CẢI CÁCH TỔ CHỨC BỘ MÁY HÀNH CHÍNH NHÀ NƯỚC					
25	Kế hoạch hoạt động KHCN và đổi mới sáng tạo và dự toán ngân sách KHCN năm 2026	Kế hoạch của UBND tỉnh	Văn phòng Sở	Các phòng/đơn vị thuộc Sở	Quý IV/2025 (sau khi có Hướng dẫn của Bộ Khoa học và Công nghệ)	
26	Thực hiện nghiêm túc việc sử dụng biên chế được giao theo Quyết định của UBND tỉnh	Báo cáo kết quả thực hiện	Văn phòng Sở	Các phòng, đơn vị	- Triển khai thực hiện trong năm; - Báo cáo theo quy định	
27	Thực hiện nghiêm túc phương án giao số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập theo Quyết định của UBND tỉnh.	Báo cáo kết quả thực hiện	Đơn vị trực thuộc Sở	Văn phòng	- Triển khai thực hiện trong năm; - Báo cáo theo quy định	

28	Phối hợp với Sở Nội vụ rà soát quy định chức năng nhiệm vụ, quyền hạn của Sở khi có thay đổi quy định của cơ quan có thẩm quyền.	- Tờ trình; - Quyết định của UBND tỉnh; - Báo cáo kết quả thực hiện.	Văn phòng	Các phòng, đơn vị	Báo cáo theo hướng dẫn của Sở Nội vụ	
29	Rà soát quy chế làm việc; quy định chức năng, nhiệm vụ của các phòng, đơn vị khi có thay đổi.	Quyết định	Văn phòng	Các phòng, đơn vị	Khi có thay đổi về quy định chức năng, nhiệm vụ	
V	CẢI CÁCH CHẾ ĐỘ CÔNG VỤ					
30	Đề án vị trí việc làm và Đề án điều chỉnh vị trí việc làm công chức, viên chức Sở KH&CN (<i>nếu có</i>)	- Các văn bản có liên quan. - Báo cáo kết quả thực hiện.	Văn phòng Sở	Các phòng/đơn vị thuộc Sở	Báo cáo kết quả (<i>tháng 12/2025</i>).	
31	Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức năm 2025	- Kế hoạch. - Báo cáo kết quả theo quy định.	Văn phòng Sở	Các phòng/đơn vị thuộc Sở	- Kế hoạch (<i>sau khi UBND tỉnh ban hành Kế hoạch</i>) (Kế hoạch số 176/KH-SKHCHN ngày 22/01/2025) - Báo cáo theo quy định.	
32	Thực hiện nghiêm túc việc đánh giá cán bộ, công chức, viên chức theo quy định của pháp luật; tiếp tục thực hiện các giải pháp nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công	- Các văn bản có liên quan. - Báo cáo kết quả thực hiện.	Văn phòng Sở	Các phòng/đơn vị thuộc Sở	Quý IV/2025	

	chức, viên chức					
33	Kiểm tra công vụ, kiểm tra đột xuất việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính	- Kế hoạch (Lồng ghép với kế hoạch Kiểm tra CCHC). - Báo cáo kết quả thực hiện.	Văn phòng Sở	Các phòng/đơn vị thuộc Sở	Thường xuyên	
VI	CẢI CÁCH TÀI CHÍNH CÔNG					
34	Xây dựng, ban hành chương trình, kế hoạch thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2025	- Chương trình (kế hoạch) thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2025 của Sở. - Báo cáo kết quả thực hiện theo quy định.	Văn phòng Sở	Các phòng/đơn vị thuộc Sở	- Ban hành tháng 01/2025 (Quyết định số 28/QĐ- SKHCN ngày 06/2/2025; Quyết định số 27/QĐ-STTTT ngày 10/2/2025) - Báo cáo kết quả thực hiện theo quy định (Báo cáo 191/BC-SKHCN ngày 13/6/2025)	
35	Rà soát, sửa đổi các Quy chế: chi tiêu nội bộ, quản lý sử dụng tài sản công, sử dụng xe ô tô...	Quyết định ban hành các Quy chế sửa đổi	Văn phòng Sở	Các phòng/đơn vị thuộc Sở	Quý I/2025 (Quyết định số 55/QĐ-SKHCN 07/3/2025; Quyết định số 54/QĐ-SKHCN ngày 24/3/2025)	
36	Thực hiện dân chủ, công khai, minh bạch trong quản lý, sử dụng ngân sách nhà nước	Báo cáo công khai, minh bạch trong quản lý, sử dụng ngân sách nhà nước	Văn phòng Sở	Các phòng/đơn vị thuộc Sở	Trong năm 2025	

37	Quyết định công khai quyết toán ngân sách nhà nước năm 2024 và công khai dự toán NSNN năm 2026	- Quyết định công khai quyết toán năm 2024. - Quyết định công khai dự toán ngân sách nhà nước năm 2026.	Văn phòng Sở	Các phòng/đơn vị thuộc Sở	Trong năm 2025	
38	Kế hoạch hoạt động KHCN và đổi mới sáng tạo và dự toán ngân sách KHCN năm 2026	Kế hoạch của UBND tỉnh	Văn phòng Sở	Các phòng/đơn vị thuộc Sở	Quý IV/Năm 2025 (sau khi có Hướng dẫn của Bộ Khoa học và Công nghệ)	
VII XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN CHÍNH QUYỀN ĐIỆN TỬ, CHÍNH QUYỀN SỐ						
39	Ban hành Kế hoạch chuyển đổi số năm 2025	- Kế hoạch; - Báo cáo kết quả thực hiện	Phòng chuyển đổi số	Các phòng, đơn vị	- Ban hành kế hoạch (Kế hoạch số 08/KH-SKHCN ngày 31/3/2025) - Báo cáo kết quả thực hiện theo quy định.	
40	Duy trì và nâng cao hiệu quả hoạt động của Cổng thông tin điện tử của Sở đáp ứng nhu cầu cung cấp, trao đổi thông tin.	Các tin bài được đăng tải trên Cổng thông tin điện tử của Sở	Các phòng, đơn vị	Ban biên tập Trang thông tin điện tử Sở	Thường xuyên	
41	Tiếp tục duy trì thực hiện tốt phần mềm Hệ thống quản lý văn bản điều hành.	Báo cáo kết quả thực hiện	Văn phòng	Các phòng, đơn vị	Thường xuyên	